

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN A
TỈNH TIỀN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **162/2023/DS-ST**

Ngày: 23/5/2023

V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN A - TỈNH TIỀN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ánh Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Trọng Nghĩa;

2. Ông Trần Văn Bé Ba;

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Nguyễn Ái Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân huyện A, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện A tham gia phiên tòa: không tham gia.

Ngày 23 tháng 5 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện A xét xử sơ thẩm vụ án thụ lý số 43/2022/TLST-DS ngày 20 tháng 02 năm 2023 về tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2023/QĐXXST-DS ngày 18/4/2023 và quyết định hoãn phiên tòa số 82/2023/QĐST-DS ngày 04/5/2023 giữa các đương sự:

*** Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Kim H, sinh năm 1964;

Địa chỉ: Ấp B, xã C, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Đại diện theo ủy quyền: Trần Văn H, sinh năm 1965 (có mặt);

Địa chỉ: Ấp D, xã C, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

(Theo văn bản ủy quyền ngày 21/10/2022).

*** Bị đơn:** Bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1968 (vắng mặt);

Địa chỉ: Ấp E, xã F, huyện A, tỉnh Tiền Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*** Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và tại các biên bản hòa giải, đại diện theo ủy quyền nguyên đơn bà Nguyễn Thị Kim H trình bày:** Do quen biết nên ngày 20/7/2015 bà H có cho bà K mượn số tiền 50.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thỏa thuận mỗi tháng trả 2.500.000 đồng trong 20 tháng thì trả hết số tiền trên. khi mượn tiền bà K có viết biên nhận và ký tên. Từ ngày cho mượn đến nay bà K không trả khoản tiền nào mặc dù bà H có đòi nhiều lần. Nay bà Kim H khởi kiện yêu cầu bà K trả cho bà số tiền 50.000.000 đồng, không yêu cầu trả lãi, yêu cầu trả ngay khi án có hiệu lực pháp luật.

* Bị đơn bà Nguyễn Thị K từ khi Toà án thụ lý đến nay, Tòa án đã tiến hành tổng đạt các văn bản tố tụng theo qui định của pháp luật nhưng bà vẫn vắng mặt không rõ lý do và không trình bày ý kiến của mình.

* **Tại phiên tòa**, ông Trần Văn H đại diện uỷ quyền của bà Nguyễn Thị Kim H vẫn giữ y yêu cầu khởi kiện bà Nguyễn Thị K phải thực hiện nghĩa vụ trả cho bà Kim H số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng), không yêu cầu tính lãi, thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, xem xét toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Căn cứ vào yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H kiện bà Nguyễn Thị K phải thực hiện nghĩa vụ trả số tiền 50.000.000 đồng nên xác định quan hệ tranh chấp là “Hợp đồng vay tài sản” tại Điều 463 Bộ luật dân sự và thuộc trường hợp được quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật Tố tụng dân sự nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện A.

[2] Qua lời trình bày tại phiên tòa và căn cứ vào các biên bản hòa giải, Hội đồng xét xử nhận thấy giữa bà Kim H và bà K có thoả thuận mượn tiền, cụ thể ngày 20/7/2015 bà có cho bà K mượn số tiền 50.000.000 đồng, không thỏa thuận lãi suất, thoả thuận trả hàng tháng 2.500.000 đồng, trả trong thời hạn 20 tháng và có viết biên nhận và ký tên. Tuy nhiên đến thời hạn trả nợ cho bà Kim H, bà K không thực hiện việc trả tiền như đã thoả thuận, cố tình tránh né nên đã làm ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bà H. Nay bà H khởi kiện yêu cầu bà K phải trả số tiền 50.000.000 đồng là phù hợp với qui định của pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[3] Đối với bà Nguyễn Thị K vắng mặt không rõ lý do nên Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt đối với bà.

[4] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên được hoàn tiền tạm ứng án phí. Bị đơn bà Nguyễn Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 36, khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật Dân sự;
- Căn cứ vào Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Kim H.

1. Buộc bà Nguyễn Thị K có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Thực hiện trả khi án có hiệu lực pháp luật.

Trường hợp bà K chậm thi hành án số tiền nêu trên cho bà H thì phải trả cho bà H tiền lãi tương ứng số tiền và thời gian chậm thi hành theo lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 Bộ luật dân sự.

2. Về án phí: Bà Nguyễn Thị K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm ngàn đồng).

Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Kim H số tiền tạm ứng án phí 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi ngàn đồng) theo biên lai thu số 0025629 ngày 15/02/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện A, tỉnh Tiền Giang.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, các đương sự có mặt có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử lại theo trình tự phúc thẩm. Bà Nguyễn Thị K được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án theo qui định các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TANDTTG.
- VKSNDHCG.
- Chi cục THADSHCG.
- Các đương sự.
- Lưu.

(Đã ký)

Nguyễn Thị Ánh Hồng